|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

**BÀI 37: SỐ ĐO GÓC**

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được khái niệm số đo góc

- Sử dụng được thước đo góc để đo một góc bất kì.

- Nhận biết được các góc đặc biệt (góc vuông, góc nhọn, góc tù).

- Vận dụng được khái niệm về góc, cách đo góc để vẽ và đo một góc bất kì, giải quyết một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Nhận biết được các góc vuông, góc nhọn, góc tù.

- Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán: sử dụng được thước đo góc để đo một góc bất kì.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa,…để giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước đo góc, máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước đo góc, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ tìm hiểu số đo góc.

**b) Nội dung:** HS quan sát hình ảnh về góc trên thực tế.

**c) Sản phẩm:** Học sinh nhận biết được một số hình ảnh về số đo của một góc trong thực tế.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Giáo viên cho HS quan sát và giới thiệu về tình huống trong thực tế liên quan đến số đo của một góc.  - Trả lời câu hỏi: Có nhận xét gì về hình ảnh tháp? hình ảnh giữa hai mái của ngôi nhà?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh hoạt động cá nhân thực hiện nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - HS trả lời hai câu hỏi.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - GV giới thiệu: Trong thực tế để xây dựng tháp nghiêng và mái nhà có độ dốc khác nhau, người ta dùng thước để đo và tính toán. Tuy nhiên trong toán học, để biết độ lớn của một góc thì người ta dùng dụng cụ nào? |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (37 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Nhận biết được khái niệm số đo góc.

- Sử dụng được thước đo góc để đo một góc bất kì.

**b) Nội dung:**

- Học sinh xem video về cách đo góc và trả lời hai câu hỏi trong phiếu học tập.

- Làm các bài tập: Bài  (SGK -61), Luyện tập 1 (SGK trang 62).

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm số đo góc.

- Biết đo một góc bất kì.

- Lời giải các bài tập: Bài  (SGK -61), Luyện tập 1 (SGK trang 62).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Giáo viên trình chiếu một video và yêu cầu các nhóm quan sát sau đó thảo luận trả lời câu hỏi sau:  **+ Câu hỏi**. Nêu các bước vẽ một góc?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS xem video hướng dẫn về cách đo một góc  - HS làm việc theo nhóm trả lời câu hỏi.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - Với mỗi câu hỏi, GV yêu cầu học sinh đại 2 nhóm trả lời.  - HS các nhóm khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định các bước để đo góc.  - GV vẽ một góc bất kì, thực hiện đo góc và giới thiệu kí hiệu của một góc. | **1. Số đo góc**  **a) Cách đo góc**  **-** Bước 1: Đặt thước đo góc sao cho tâm của thước trùng với đỉnh của góc.  - Bước 2: Một cạnh của góc đi qua vạch số 0 của thước.  - Bước 3: Cạnh còn lại của góc đi qua vạch nào của thước thì đó là số đo của góc cần đo.  **b) Kí hiệu góc** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động theo cặp làm bài  (SGK -61) để rút ra nhận xét về số đo góc.  - Hoạt động cá nhân vẽ một góc bất kì và tiến hành đo góc vừa vẽ.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  **-** Hs Hoạt động theo cặp đọc số đo góc  hình 8.52  - HS lần lượt thực hiện vẽ một góc bất kì và tiến hành đo góc vừa vẽ  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 1 vài học sinh đọc kết quả bài tập  (SGK -61)  - GV yêu cầu đổi chéo kết quả theo cặp để kiểm tra bài vẽ và đo góc bất kì của bạn.  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - Qua Luyện tập 1, GV giới thiệu nhận xét về số đo của một góc. | **c) Nhận xét**  (SGK trang 61):  - Nhận xét: Mỗi góc có một số đo. Số đo của một góc không vượt quá . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Hoạt động theo nhóm 4 thực hiện yêu cầu của phần luyện tập 1 trang 62 - SGK.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3 :**  - HS thực hiện các nhiệm vụ trên theo hình thức nhóm 4 bằng kỹ thuật khăn trải bàn.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - Các nhóm treo bảng phụ sản phẩm của nhóm mình, các nhóm khác quan sát và đánh giá.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV đánh giá kết quả của các nhóm, chính xác hóa kết quả.  - Giáo viên nêu chú ý trong SGK trang 62. | **d) Vận dụng**  **\* Luyện tập 1**  1) **;;**  **2) Góc sút trong hình 8.42, Bài Góc**  - Có số đo bằng  **e) Chú ý**  - So sánh hai góc bằng so sánh số đo của chúng. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - Hoạt động cá nhân vẽ một góc bất kì và tiến hành đo góc vừa vẽ.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS thực hiện cá nhân vẽ một góc bất kì và tiến hành đo góc vừa vẽ.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV yêu cầu đổi chéo kết quả theo cặp để kiểm tra bài vẽ và đo góc bất kì của bạn.  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. |  |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (3 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: các bước đo góc và nội dung phần nhận xét.

- Làm bài tập 8.34 SGK trang 25.

**Tiết 2**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ tìm hiểu về các góc đặc biệt.

**b) Nội dung:** HS quan sát hình ảnh thực tế chiếc quạt trần qua máy chiếu.

**c) Sản phẩm:** HS dự đoán tên gọi các góc tạo bởi hai cánh quạt có trong từng hình.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập:**  **-** HS hoạt động cá nhân: quan sát các hình ảnh trên máy chiếu và trả lời câu hỏi:  Câu hỏi: Khoảng cách giữa hai cánh quạt trong mỗi hình tạo thành góc gì?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu 1 số HS báo cáo kết quả.  - Các HS khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Để biết các góc tạo bởi hai cánh quạt trong những hình trên gọi là các góc gì? Bài học hôm nay sẽ giải đáp cho các em. | **C:\Users\ct\Downloads\images (6).jpgC:\Users\ct\Downloads\images (7).jpg**  **C:\Users\ct\Downloads\images (10).jpg** |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (40 phút)

**a) Mục tiêu:** Nhận biết được các góc đặc biệt (góc vuông, góc nhọn, góc tù), giải được một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập **,** Đọc hiểu - Nghe hiểu, , luyện tập 2, vận dụng 2, **bài tập 8.31; 8.32** SGK trang 63,64.

**c) Sản phẩm:** Làm các bài tập **, ,** luyện tập 2, vận dụng 2, bài tập 8.31; 8.32SGK trang 63,64.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** HS hoạt động nhóm 4: đo các góc trong Bài tập; so sánh số đo các góc đó với góc **.**  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm 4.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - Các nhóm khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV giới thiệu các góc đặc biệt (góc vuông, góc nhọn, góc tù)'  - Gv cho HS nhắc lại nội dung đã chốt trong SGK. | **2. Các góc đặc biệt**  1) **;;**  **a, Khái niệm**  - Góc có số đo bằng  là góc vuông.  - Góc bẹt có số đo bằng .  - Góc nhỏ hơn góc vuông là góc nhọn.  - Góc lớn hơn góc vuông, nhỏ hơn góc bẹt là góc tù.  C:\Users\ct\Downloads\images (3).jpg |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Thực hiện theo cặp bài SGK trang 63.  \* HS thực hiện nhiệm vụ 2:  - HS thực hiện theo cặp nhiệm vụ 2.  - Hướng dẫn hỗ trợ: Quan sát kim giờ, kim phút ở vị trí nào thì tạo thành các góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu đại diện các cặp báo cáo kết quả thảo luận.  - Các cặp khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | Hình ảnh góc nhọn, góc vuông, góc từ, góc bẹt trong thực tế. |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Thực hiện theo cá nhân Luyện tập 2.  - Thực hiện theo nhóm 6 Vận dụng 2 trang 63 theo kĩ thuật Khăn trải bàn.  \* HS thực hiện nhiệm vụ 3:  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu một vài HS báo cáo kết quả bài Luyện tập 2.  - GV yêu cầu đại diện 1 hoặc 2 nhóm báo cáo kết quả thảo luận bài Vận dụng 2.  - Các nhóm khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV giới thiệu chú ý. | **\* Luyện tập 2:** Sắp xếp các góc theo thứ tự từ bé đến lớn: Góc nhọn, góc vuông, góc từ, góc bẹt.  **\* Vận dụng 2:**  a,  b, Các góc lần lượt là: Góc tù, góc vuông, góc bẹt, góc nhọn.  \* Chú ý: Góc tạo bởi kim giờ và kim phút khi đồng hồ chỉ 12 giờ cho ta hình ảnh của góc *không.* |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 4:**  - Thực hiện theo cá nhân bài 8.31 SGK trang 64.  - Thực hiện theo nhóm 6 bài 8.32a,b SGK trang 64.  \* HS thực hiện nhiệm vụ 4:  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV yêu cầu một vài HS báo cáo kết quả bài 8.31.  - GV yêu cầu đại diện 1 hoặc 2 nhóm báo cáo kết quả thảo luận bài 8.32.  - Các nhóm khác quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài 8.31:** Góc nhọn là:  Góc tù là: ; ;  **Bài 8.32:**  a, Góc nhọn:  Góc vuông:  Góc tù:  Góc bẹt:  b, Dùng eke kiểm tra lại kết quả câu a. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (3 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức về các góc đặc biệt để giải quyết bài toán dựa trên hoạt động mở đầu.

**b) Nội dung:**

**-** HS giải quyết tình huống ở Hoạt động mở đầu: Khoảng cách giữa hai cánh quạt trong mỗi hình tạo thành góc gì?

- Thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- HS gọi tên đúng các góc đặc biệt được tạo bởi giữa hai cánh quạt trong mỗi hình.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**⏩ Giao nhiệm vụ 1:** Khoảng cách giữa hai cánh quạt trong mỗi hình tạo thành góc gì?

- Yêu cầu HS hoạt động cá nhân bài tập trên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**⏩ Giao nhiệm vụ 2 : Yêu cầu HS thực hiện cá nhân.**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Học thuộc: khái niệm góc vuông, góc nhọn, góc tù, góc bẹt.

- Làm các bài tập còn lại trong SGK: phần còn lại của bài tập 8.32, bài tập 8.33SGK trang 64.

- Chuẩn bị giờ sau: các em hãy ôn lại về góc, cách đo góc và các góc đặc biệt và đọc trước nội dung bài Luyện tập chung SGK trang 65.